

Bản án số: 157/2023/HSST
Ngày 14 - 08 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 08 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2023/HSST ngày 21 tháng 07 năm 2023 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1989, tại huyện Sông M, tỉnh S La;

Trú tại: Bản Yên S, xã Mường H, huyện Sông M, tỉnh S La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Văn Q và bà Vũ Thị T; bị cáo có vợ là Phạm Thu Ph và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/04/2023 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lành Văn T, sinh năm 1999; trú tại: Bản Pìn, xã Chiềng Khoog, huyện Sông Mã, tỉnh S La, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 00 phút ngày 11/4/2023 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Trâm Anh thuộc bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã phát hiện tại phòng 103 của nhà nghỉ có một nam thanh niên thuê phòng. Đối tượng khai nhận tên là Phạm Văn Q, sinh năm 1989 trú tại bản Yên S, xã Mường H, huyện Sông Mã, qua kiểm tra phát hiện 01 gói nilon màu hồng trên mặt bàn ngay cạnh giường ngủ của Q, bên trong gói nilon có chứa 09 viên nén màu hồng (Q khai nhận là Hồng phiến, mua đem về để sử dụng và bán

kiểm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển kiểm soát 26B2 – 502.65, 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc.

Cùng ngày tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: 09 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,84 gam trích 02 viên có khối lượng là 0,19 gam để làm mẫu gửi giám định ký hiệu Q1, vật chứng còn lại là 07 viên có khối lượng 0,65 gam ký hiệu Q2.

Tại bản kết luận giám định số 802/KL ngày 13/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La, kết luận: “*Mẫu ký hiệu Q1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,84 gam, Loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2023 Q đem theo số tiền 260.000 đồng (là tiền do Q lao động tiết kiệm mà có) rồi một mình đi bộ từ nhà ở bản Yên S, xã Mường H đi đến bản Trung Châu, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã để chăm vườn nhãn. Khi đến bản Trung Châu và đang xem vườn thì thấy một người đàn ông dân tộc Thái không rõ danh tính đi qua, Q hỏi mua Hồng phiến của người này với số tiền 260.000 đồng thì người này đồng ý. Q đưa số tiền 260.000 đồng cho người đàn ông này, nhận lấy tiền người đàn ông này đi đâu không rõ khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho Q 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 13 viên Hồng phiến, mua được ma túy Q đem về và sử dụng hết 02 viên. Sáng ngày 10/4/2023 Q đem theo số tiền 200.000 đồng và gói Hồng phiến mua được từ hôm trước rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 26B2 – 502.65 đến bản Trung Châu, xã Chiềng Cang để làm vườn, đến khoảng 19 giờ cùng ngày Q điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ Trâm Anh thuộc bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã để thuê phòng nghỉ, Q lấy phòng 103 và trả tiền phòng hết 200.000 đồng. Thuê được phòng Q vào phòng và đã sử dụng hết 02 viên Hồng phiến, 09 viên còn lại Q gói bằng mảnh nilon màu hồng ban đầu và đặt lên trên mặt bàn cạnh giường ngủ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời (ý định sẽ bán mỗi viên Hồng phiến với số tiền 20.000 đồng). Sau đó, Q đi ngủ, đến 04 giờ ngày 11/4/2023 thì tổ công tác đến kiểm tra, phát hiện gói ma túy và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu.

Cáo trạng số 113/CT-VKSSM ngày 20 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Phạm Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Đề nghị Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 0,65 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo, do bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo.

Bị cáo Phạm Văn Q không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lành Văn T đã được trả lại chiếc xe mô tô, nên không có yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản

Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ trong vụ án; kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 11/04/2023 bị cáo Phạm Văn Q đã có hành vi tàng trữ 0,84 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Phạm Văn Q thực hiện đã phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có KH hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết, đối tượng có liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản Trung Châu, xã Chiềng Cang, Sông Mã vào ngày 09/4/2023. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với ông Nguyễn Bá H chủ nhà nghỉ Trâm Anh, ngày 10/4/2023 khi bị cáo Phạm Văn Q đến thuê phòng để nghỉ thì Q không nói về việc đang cất giấu ma túy và ông H cũng không biết việc bị cáo sử dụng ma túy trong phòng nghỉ nên không cấu thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter biển kiểm soát 26B2 – 502.65 thu giữ của bị cáo Phạm Văn Q khi bị bắt quả tang. Qua xác minh chủ sở hữu hợp pháp là Lành Văn T, trú tại bản Pìn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh S La (là bạn của bị cáo Q). Tháng 01/2023 do anh T đi làm thuê và không sử dụng đến chiếc xe nên đã cho bị cáo Q mượn, ngày 10/4/2023 Q điều khiển xe mô tô đem theo ma túy đến thuê phòng tại nhà nghỉ Trâm Anh thì anh Lành Văn T không biết. Ngày 05/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại tài sản cho anh Lành Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã gồm: 0,65 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/04/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,65 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong một túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 12 tháng 07 năm 2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Văn Q được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh S La;
- Sở Tư pháp tỉnh S La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người CQLNV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long